

KẾ HOẠCH PHÂN BỐ CÁC MÔN HỌC, MÔ ĐUN CHO TỪNG HỌC KỲ

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Tên ngành: Bảo trì và sửa chữa ô tô

Mã ngành: 5520159

HỌC KỲ 1
(16 Tín chỉ)

Giáo dục thể chất MH2109105, 1(0,1)	Giáo dục chính trị MH2108019, 2(2,0)	Giam ô tô 2 MH2032629, 2(2,0)	Công nghệ điều khiển trên ô tô MH2032640, 4(4,0)
Tin học MH2101260, 2(1,1)	Giáo dục quốc phòng và an ninh MH2109020, 2(1,1)	TT giam ô tô 2 MH2032630, 2(0,2)	Hệ thống nhiên liệu trên ô tô MH2032631, 3(3,0)
Pháp luật MH2108103, 1(1,0)	Điện động cơ MH2032636, 2(2,0)	Điện - điện tử ô tô cơ bản MH2032622, 3(2,1)	TT hệ thống nhiên liệu trên ô tô MH2032633, 2(0,2)
Tiếng Anh MH2072600, 3(0,3)	Giam ô tô 1 MH2032627, 2(2,0)	Hệ thống điều hòa ô tô MH2032638, 2(1,1)	Thực tập tốt nghiệp MH2032639, 6(0,6)
Vẽ kỹ thuật MH2032620, 3(2,1)	TT giam ô tô 1 MH2032628, 2(0,2)	Điện thân xe MH2032634, 2(2,0)	
Công nghệ ô tô và An toàn lao động MH2032624, 3(3,0)	TT điện động cơ MH2032637, 2(0,2)	TT điện thân xe MH2032635, 2(0,2)	
Nguyên lý và kết cấu động cơ đốt trong MH2032625, 3(3,0)	TT cơ khí đại cương MH2032621, 2(0,2)	Tiếng Anh chuyên ngành ô tô MH2032623, 2(1,1)	
	Thực tập động cơ đốt trong MH2032632 2(0,2)		

HỌC KỲ 2
(16 Tín chỉ)

Giáo dục thể chất MH2109105, 1(0,1)	Giáo dục chính trị MH2108019, 2(2,0)	Giam ô tô 2 MH2032629, 2(2,0)	Công nghệ điều khiển trên ô tô MH2032640, 4(4,0)
Tin học MH2101260, 2(1,1)	Giáo dục quốc phòng và an ninh MH2109020, 2(1,1)	TT giam ô tô 2 MH2032630, 2(0,2)	Hệ thống nhiên liệu trên ô tô MH2032631, 3(3,0)
Pháp luật MH2108103, 1(1,0)	Điện động cơ MH2032636, 2(2,0)	Điện - điện tử ô tô cơ bản MH2032622, 3(2,1)	TT hệ thống nhiên liệu trên ô tô MH2032633, 2(0,2)
Tiếng Anh MH2072600, 3(0,3)	Giam ô tô 1 MH2032627, 2(2,0)	Hệ thống điều hòa ô tô MH2032638, 2(1,1)	Thực tập tốt nghiệp MH2032639, 6(0,6)
Vẽ kỹ thuật MH2032620, 3(2,1)	TT giam ô tô 1 MH2032628, 2(0,2)	Điện thân xe MH2032634, 2(2,0)	
Công nghệ ô tô và An toàn lao động MH2032624, 3(3,0)	TT điện động cơ MH2032637, 2(0,2)	TT điện thân xe MH2032635, 2(0,2)	
Nguyên lý và kết cấu động cơ đốt trong MH2032625, 3(3,0)	TT cơ khí đại cương MH2032621, 2(0,2)	Tiếng Anh chuyên ngành ô tô MH2032623, 2(1,1)	
	Thực tập động cơ đốt trong MH2032632 2(0,2)		

HỌC KỲ 3
(15 Tín chỉ)

Giáo dục thể chất MH2109105, 1(0,1)	Giáo dục chính trị MH2108019, 2(2,0)	Giam ô tô 2 MH2032629, 2(2,0)	Công nghệ điều khiển trên ô tô MH2032640, 4(4,0)
Tin học MH2101260, 2(1,1)	Giáo dục quốc phòng và an ninh MH2109020, 2(1,1)	TT giam ô tô 2 MH2032630, 2(0,2)	Hệ thống nhiên liệu trên ô tô MH2032631, 3(3,0)
Pháp luật MH2108103, 1(1,0)	Điện động cơ MH2032636, 2(2,0)	Điện - điện tử ô tô cơ bản MH2032622, 3(2,1)	TT hệ thống nhiên liệu trên ô tô MH2032633, 2(0,2)
Tiếng Anh MH2072600, 3(0,3)	Giam ô tô 1 MH2032627, 2(2,0)	Hệ thống điều hòa ô tô MH2032638, 2(1,1)	Thực tập tốt nghiệp MH2032639, 6(0,6)
Vẽ kỹ thuật MH2032620, 3(2,1)	TT giam ô tô 1 MH2032628, 2(0,2)	Điện thân xe MH2032634, 2(2,0)	
Công nghệ ô tô và An toàn lao động MH2032624, 3(3,0)	TT điện động cơ MH2032637, 2(0,2)	TT điện thân xe MH2032635, 2(0,2)	
Nguyên lý và kết cấu động cơ đốt trong MH2032625, 3(3,0)	TT cơ khí đại cương MH2032621, 2(0,2)	Tiếng Anh chuyên ngành ô tô MH2032623, 2(1,1)	
	Thực tập động cơ đốt trong MH2032632 2(0,2)		

HỌC KỲ 4
(15 Tín chỉ)

Giáo dục thể chất MH2109105, 1(0,1)	Giáo dục chính trị MH2108019, 2(2,0)	Giam ô tô 2 MH2032629, 2(2,0)	Công nghệ điều khiển trên ô tô MH2032640, 4(4,0)
Tin học MH2101260, 2(1,1)	Giáo dục quốc phòng và an ninh MH2109020, 2(1,1)	TT giam ô tô 2 MH2032630, 2(0,2)	Hệ thống nhiên liệu trên ô tô MH2032631, 3(3,0)
Pháp luật MH2108103, 1(1,0)	Điện động cơ MH2032636, 2(2,0)	Điện - điện tử ô tô cơ bản MH2032622, 3(2,1)	TT hệ thống nhiên liệu trên ô tô MH2032633, 2(0,2)
Tiếng Anh MH2072600, 3(0,3)	Giam ô tô 1 MH2032627, 2(2,0)	Hệ thống điều hòa ô tô MH2032638, 2(1,1)	Thực tập tốt nghiệp MH2032639, 6(0,6)
Vẽ kỹ thuật MH2032620, 3(2,1)	TT giam ô tô 1 MH2032628, 2(0,2)	Điện thân xe MH2032634, 2(2,0)	
Công nghệ ô tô và An toàn lao động MH2032624, 3(3,0)	TT điện động cơ MH2032637, 2(0,2)	TT điện thân xe MH2032635, 2(0,2)	
Nguyên lý và kết cấu động cơ đốt trong MH2032625, 3(3,0)	TT cơ khí đại cương MH2032621, 2(0,2)	Tiếng Anh chuyên ngành ô tô MH2032623, 2(1,1)	
	Thực tập động cơ đốt trong MH2032632 2(0,2)		

KI: HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG
QUẢN LÝ ĐÀO TẠO & NCKH

TRƯỞNG KHOA

Phan Văn Thanh Quân

Lê Thị Hiền

Nguyễn Văn Nhật